

# ÔN TẬP CHƯƠNG II

## A SƠ ĐỒ TỔNG KẾT CHƯƠNG II



## B CÂU HỎI (TRẮC NGHIỆM)

- Khẳng định nào trong các khẳng định sau là **sai**?
  - Một số chia hết cho 9 thì luôn chia hết cho 3;
  - Nếu hai số đều chia hết cho 9 thì tổng của hai số đó cũng chia hết cho 9;
  - Nếu hai số đều không chia hết cho 9 thì tổng của hai số đó cũng không chia hết cho 9;
  - Một số chẵn thì luôn chia hết cho 2.
- Số nào trong các số sau là số nguyên tố?
  - 2 020;
  - 1 143;
  - 3 576;
  - 461.
- Số nào trong các số sau **không** là số nguyên tố?
  - 17;
  - 97;
  - 2 335;
  - 499.
- Trong các số sau, số nào chia hết cho 9?
  - 2 549;
  - 1 234;
  - 7 895;
  - 9 459.
- Trong các số sau, số nào chia hết cho 9 nhưng **không** chia hết cho 5?
  - 23 454;
  - 34 515;
  - 54 321;
  - 93 240.
- Trong các khẳng định sau, khẳng định nào **sai**?
  - Ước chung của hai số tự nhiên  $a$  và  $b$  là ước của ước chung lớn nhất của chúng;
  - Bội chung của hai số tự nhiên  $a$  và  $b$  là bội của bội chung nhỏ nhất của chúng;
  - $ƯCLN(a, b)$  là ước của  $BCNN(a, b)$ ;
  - Nếu  $a$  không chia hết cho  $c$  và  $b$  không chia hết cho  $c$  thì  $BCNN(a, b)$  cũng không chia hết cho  $c$ .

## C BÀI TẬP

- Các tổng sau là số nguyên tố hay hợp số?
  - $2 \cdot 7 \cdot 12 + 49 \cdot 53$ ;
  - $3 \cdot 4 \cdot 5 + 2020 \cdot 2021 \cdot 2022$ .
- Thực hiện phép tính rồi phân tích kết quả ra thừa số nguyên tố:
  - $12^2 : 6 + 2 \cdot 7$ ;
  - $5 \cdot 4^2 - 36 : 3^2$ .
- Số học sinh khối lớp 6 của một trường trong khoảng từ 200 đến 300 học sinh, khi xếp thành các hàng 10; 12 và 15 người đều thừa 5 em. Tính số học sinh khối lớp 6.

**2.59.** Cho  $A = 27220 + 31005 + 510$ . Không thực hiện phép tính, hãy xét xem  $A$  có:

- a) chia hết cho 2 không?
- b) chia hết cho 5 không?
- c) chia hết cho 3 không?
- d) chia hết cho 9 không?

**2.60.** Hai số có BCNN là  $2^3 \cdot 3^4 \cdot 5^3$  và U'CLN là  $3^2 \cdot 5$ . Biết một trong hai số là  $2^3 \cdot 3^2 \cdot 5$ , tìm số còn lại.

**2.61.** Nếu ta nhân số 12 345 679 với một số  $a$  bất kì có một chữ số, rồi nhân kết quả đó với 9 thì ta được số có 9 chữ số, mỗi chữ số đều là  $a$ , chẳng hạn khi  $a = 3$  thì

$$12\,345\,679 \cdot 3 = 37\,037\,037;$$

$$37\,037\,037 \cdot 9 = 333\,333\,333.$$

Em hãy giải thích tại sao.

**2.62.** Tìm các số tự nhiên  $n$  sao cho  $6 \mid (n + 1)$ .

**2.63.** Biết hai số  $2^3 \cdot 3^a$  và  $2^b \cdot 3^5$  có ước chung lớn nhất là  $2^2 \cdot 3^5$  và bội chung nhỏ nhất là  $2^3 \cdot 3^6$ . Hãy tìm giá trị của các số tự nhiên  $a$  và  $b$ .

**2.64.** Thực hiện các phép tính sau:

a)  $\frac{9}{14} + \frac{8}{21}$ ;

b)  $\frac{13}{15} - \frac{7}{12}$ .